

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024  
của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, Quý III, 9 tháng,  
nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi**

### A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 05/01/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ; trên cơ sở điều kiện thực tế tại địa phương, Kết luận của Tỉnh ủy<sup>1</sup>, Nghị quyết HĐND<sup>2</sup> tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định<sup>3</sup>, Chỉ thị<sup>4</sup>, Kế hoạch<sup>5</sup>... chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, giải ngân vốn đầu tư công, quyết tâm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi, gắn với đảm bảo chất lượng công trình xây dựng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu; chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; chủ động rà soát, tháo gỡ các vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; quán triệt, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế, vượt qua khó khăn, thách thức, chủ động bám sát tình hình, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ. Nhờ sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh

<sup>1</sup> Kết luận số 2043-KL/TU ngày 05/12/2023 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 14 (Khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023; mục tiêu, chi tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2024; số 2209-KL/TU ngày 19/3/2024 về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 2043-KL/TU ngày 05/12/2023; mục tiêu, chi tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ từ nay đến cuối năm 2024, nhất là các dự án trọng điểm của Trung ương và của tỉnh đang triển khai trên địa bàn tỉnh, việc giải ngân vốn đầu tư công.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

<sup>3</sup> Số 91/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 về Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; số 1440/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 về Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND tỉnh.

<sup>4</sup> Số 01/CT-UBND ngày 03/01/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; số 02/CT-UBND ngày 16/01/2024 về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2024 và chi ngân sách địa phương; Số 03/CT-UBND ngày 23/01/2024 về việc tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2024.

<sup>5</sup> Số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024; số 33/KH-UBND ngày 06/02/2024 về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; số 179/KH-UBND ngày 29/8/2024 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội những tháng cuối năm 2024.

đến cơ sở, cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, Quý III và 9 tháng năm 2024 đạt được những kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

## B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 9, QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2024

### I. LĨNH VỰC KINH TẾ

**1. Tốc độ phát triển tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) Quý III năm 2024** ước tăng 4,94%, 9 tháng năm 2024 ước tăng 4,21% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn Kế hoạch năm 2024 (Kế hoạch từ 2,5% đến 3,0%), trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản Quý III tăng 3,82%, 9 tháng tăng 4,59%, khu vực Công nghiệp và Xây dựng Quý III tăng 5,59%, 9 tháng tăng 3,81%, khu vực Dịch vụ Quý III tăng 4,81%, 9 tháng tăng 4,44%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm Quý III tăng 4,24%, 9 tháng tăng 4,33%.

### 2. Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9 năm 2024 ước tăng 3,55% so với tháng trước, tăng 5,46% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong Quý III năm 2024 tăng 5,16% so với quý cùng kỳ năm trước<sup>6</sup>; tính chung 9 tháng năm 2024 ước giảm 2,38% so với cùng kỳ năm trước<sup>7</sup>. Cụ thể, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 41,70%; công nghiệp chế biến, chế tạo (có tỷ trọng lớn) giảm 2,44%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 7,27%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 15,41%.

Trong 9 tháng năm 2024, một số sản phẩm có sản lượng tăng so với cùng kỳ năm 2023: Thép tăng 27,5%; sợi tăng 35,9%; giày da tăng 30,8%; điện thương phẩm tăng 13,23%; nước máy tăng 10,94%; ... Một số sản phẩm giảm: Sản phẩm lọc dầu giảm 12,6%; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 8,7%; cuộn cảm giảm 12,2%; điện sản xuất giảm 14,2%; cầu kiện làm sẵn cho xây dựng giảm 68,12%<sup>8</sup>.

### 3. Về thương mại, dịch vụ và giá cả thị trường

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 năm 2024 giảm 0,09% so với tháng trước; tăng 2,42% so với tháng cùng kỳ năm trước; bình quân 9 tháng năm 2024 tăng 3,13% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9 năm

<sup>6</sup> Chủ yếu là do sản xuất than cốc và sản phẩm dầu mỏ tinh chế đã tăng 2,29%.

<sup>7</sup> Do Nhà máy lọc dầu Dung Quất dừng hoạt động để thực hiện bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5 dẫn đến giảm sản lượng sản phẩm lọc hóa dầu.

<sup>8</sup> Nguyên nhân chủ yếu giảm: Sản phẩm lọc dầu giảm vì Nhà máy lọc dầu Dung Quất dừng hoạt động để thực hiện bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm do giá thu mua giảm, người dân có xu hướng tiếp tục khoanh nuôi, chờ giá phục hồi trở lại; điện sản xuất, cuộn cảm có sản lượng giảm vì nhu cầu thị trường giảm.

2024 ước đạt 6.452 tỷ đồng, tăng 0,30% so với tháng trước và tăng 6,80% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 57.926,8 tỷ đồng, tăng 8,64% so với cùng kỳ<sup>9</sup>, đạt 75,4% kế hoạch năm.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 9 năm 2024 ước đạt 248 triệu USD, giảm 1,4% so với tháng trước và tăng 11,8% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 9 tháng năm 2024 ước đạt 2.122 triệu USD, tăng 12,8% so với cùng kỳ, đạt 84,9% kế hoạch năm. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước: Thủy sản chế biến tăng 15,2%; tinh bột mỳ tăng 7,1%; đồ gỗ tăng 41,4%; tơ, sợi dệt các loại tăng 24,4%; giày, túi xách da các loại tăng 26,6%; thép tăng 20,7%. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm: Dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 24,1%; hàng may mặc giảm 30,4%; thực phẩm chế biến giảm 3,4%; sản phẩm cơ khí giảm 10,4%; dầu FO giảm 22,3%.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 9 năm 2024 ước đạt 480 triệu USD, giảm 3,2% so với tháng trước và tăng 26,4% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 9 tháng năm 2024 ước đạt 3.577 triệu USD, tăng 29,5% so với cùng kỳ, đạt 96,7% kế hoạch năm. Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: Dầu thô, sắt thép, máy móc, phụ tùng thay thế, bông, sợi, vải, nguyên phụ liệu...phục vụ nhu cầu sản xuất của doanh nghiệp.

**Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt):** Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 9 năm 2024 ước đạt 508,5 tỷ đồng, tăng 0,94% so với tháng trước và tăng 17,39% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong Quý III năm 2024 ước đạt 1.518,1 tỷ đồng, tăng 15,36% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng năm 2024, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4.326,8 tỷ đồng, tăng 14,06% so với cùng kỳ.

**Tín dụng ngân hàng:** Tiếp tục thực hiện các giải pháp tiền tệ, tín dụng theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận vốn vay ngân hàng nhằm tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh phát triển. Đến hết tháng 8 năm 2024, tổng dư nợ đạt 79.848 tỷ đồng, tăng 10,03% so với cuối năm 2023, trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 55.004 tỷ đồng, dư nợ trung, dài hạn đạt 24.844 tỷ đồng.

---

<sup>9</sup> Do trong kỳ có Tết Nguyên đán Giáp Thìn và 02 kỳ nghỉ lễ (dịp nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương và dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5) là điều kiện thuận lợi để người dân tham gia các chuyến tham quan, du lịch, mua sắm tiêu dùng tăng; nhiều hoạt động được tổ chức vào Tuần lễ Du lịch tỉnh Quảng Ngãi năm 2024 diễn ra từ ngày 22/4 đến ngày 05/5 tại đảo Lý Sơn và nhiều địa phương trong tỉnh. Đồng thời, Nhà máy lọc dầu Dung Quất bảo dưỡng gần 2 tháng nên lượng khách lưu trú tại một số khách sạn lớn ở Khu kinh tế Dung Quất tăng lên, đa phần là các chuyên gia, kỹ sư, người lao động tham gia bảo dưỡng; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, lữ hành và dịch vụ tiêu dùng khác tăng; ngoài ra, trong tháng 7 và tháng 8, địa phương đăng cai tổ chức một số hoạt động văn hóa, thể thao cấp quốc gia như: Giải vô địch boxing trẻ toàn quốc, Giải vô địch Triathlon quốc gia, Hội thi diễn xướng dân gian văn hóa các dân tộc, Cuộc thi Hoa hậu bản sắc Việt Nam, Lễ hội áo dài bản sắc Việt Nam và Đại sứ áo dài bản sắc Việt Nam, Giải việt dã Lý Sơn Half Marathon 2024,... đã góp phần thu hút lượng lớn khách du lịch đến với địa phương và thúc đẩy doanh thu các ngành dịch vụ.

#### 4. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Về trồng trọt: Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt vụ đông xuân đạt 42.647,4 ha, tăng 0,1% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 266.897,9 tấn, tăng 2,6%. Trong đó, diện tích lúa đạt 38.102,4 ha, giảm 0,05%; năng suất đạt 62,8 tạ/ha, tăng 2,6%; sản lượng lúa đạt 239.412,8 tấn, tăng 2,6%.

Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt vụ hè thu đạt 39.451,2 ha, tăng 0,1% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 237.997,5 tấn, tăng 1,6%. Trong đó, diện tích lúa đạt 34.933,3 ha, tăng 0,1%; năng suất đạt 60,5 tạ/ha, tăng 1,7%; sản lượng đạt 211.392,8 tấn, tăng 1,8%.

Tính chung vụ đông xuân và hè thu, diện tích lúa 73.035,7, tăng 0,01% so với cùng kỳ; năng suất đạt 61,7 tạ/ha, tăng 2,1%; sản lượng đạt 450.805,6 tấn, tăng 2,2%. Diện tích ngô đạt 9.062,9 ha, tăng 0,8%; năng suất đạt 59,7 tạ/ha, tăng 0,8%; sản lượng đạt 54.090,3 tấn, tăng 1,6%. Diện tích rau đạt 12.326,9 ha, tăng 0,6%; năng suất đạt 186,9 tạ/ha, tăng 4,6%; sản lượng đạt 230.371,7 tấn, tăng 5,2%. Diện tích đậu đạt 2.635 ha, giảm 2,6%; năng suất đạt 20,8 tạ/ha, tăng 1,5%; sản lượng đạt 5.490 tấn, giảm 1,3%.

Tính đến giữa tháng 9, đã thu hoạch xong 34.933,3 ha lúa hè thu. Đồng thời, đã gieo sạ xong 1.273,3 ha lúa mùa, giảm 0,5% so với cùng thời điểm năm trước<sup>10</sup>.

Tổng diện tích nhiễm sinh vật gây hại trên cây lúa là 13.374,5 ha, giảm 4.021,5 ha so với cùng kỳ; cây rau màu các loại là 1.720 ha, tăng 367,5 ha. Đã phòng trừ được 14.199,5 ha diện tích nhiễm sinh vật gây hại trên cây lúa và 1.434 ha cây rau màu các loại.

Xây dựng 330 cánh đồng lớn, với tổng diện tích khoảng 4.150,2 ha<sup>11</sup>, tăng 247 cánh đồng với 2.638,2 ha so với cùng kỳ năm 2023. Thực hiện 35 cánh đồng sản xuất với diện tích 289,27 ha, doanh thu bình quân đạt trên 100,0 triệu đồng/ha/năm<sup>12</sup>.

- Về chăn nuôi: Đàn gia súc có xu hướng giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh, gia cầm phát triển tương đối ổn định. Ước tính tại thời điểm 30/9/2024, đàn trâu toàn tỉnh giảm 1,6% so với cùng thời điểm năm 2023; đàn bò giảm 1,1%; đàn lợn giảm 4,2%; đàn gia cầm tăng 1,0%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 72.682 tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò giảm do triển khai tiêm phòng vắc xin đồng loạt trên địa bàn tỉnh; dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại một số địa phương đã

<sup>10</sup> Do một số diện tích chuyển sang trồng mía, sắn (chủ yếu ở huyện Trà Bồng và Sơn Tây).

<sup>11</sup> trên cây lúa là 246 cánh đồng với diện tích thực hiện là 3.541,7 ha; 52 cánh đồng lớn trên cây lạc với diện tích 421,5 ha; 32 cánh đồng lớn trên cây dưa hấu với diện tích 187,0 ha

<sup>12</sup> Mô hình sản xuất rau an toàn tại các xã Nghĩa Hà 3,95 ha, Nghĩa Dũng 10,22 ha, Tịnh Long 1,2 ha, Tịnh Châu 2,6 ha (TP Quảng Ngãi); Cánh đồng luân canh như: Lúa – dưa hấu; lúa- lạc-rau; lạc-dưa-rau; rau các loại,...(huyện Mộ Đức)

giảm mạnh<sup>13</sup>. Các bệnh thông thường như Tụ huyết trùng, Dịch tả, Phó thương hàn, Tiêu chảy ở vật nuôi xảy ra rải rác, nhở lẻ tại các địa phương trong tỉnh, đã được bao vây dập tắt không để lây lan diện rộng.

- Về lâm nghiệp: Trong tháng 9 năm 2024 trồng 2.991,4 ha rừng, tăng 26,0% so với tháng cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ rừng trồng khai thác trong tháng ước đạt 260.429,1 m<sup>3</sup>, tăng 32,0% so với tháng cùng kỳ năm trước. Diện tích trồng rừng tập trung tháng 9 tháng ước đạt 19.553,7 ha, tăng 24,8% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ rừng trồng khai thác ước đạt 1.781.527,3 m<sup>3</sup>, tăng 15,8%<sup>14</sup>.

Từ đầu năm đến nay đã tổ chức 600 đợt truy quét; 621 đợt kiểm tra; 2.589 đợt tuần tra quản lý bảo vệ rừng; phát hiện 131 vụ vi phạm; thu nộp ngân sách 1.243,8 triệu đồng. Tính từ đầu năm đến nay, xảy ra 2 vụ cháy rừng với diện tích 1,23 ha, giảm 2,85 ha so với cùng kỳ năm 2023; phát hiện 25 vụ phá rừng nhưng chưa gây thiệt hại về diện tích, tăng 7 vụ so với cùng kỳ năm 2023.

- Về thủy sản: Sản lượng thủy sản tháng 9 ước đạt 28.012,8 tấn, tăng 1,0% so với tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 27.045,5 tấn, tăng 1,2%; lũy kế 9 tháng năm 2024 ước đạt 239.551,3 tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, thủy sản khai thác đạt 233.695,5 tấn, tăng 1,9%; sản lượng nuôi trồng đạt 5.855,8 tấn, giảm 9,3%<sup>15</sup>.

## 5. Thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị

Tiếp tục thực hiện quản lý hiệu quả công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, quản lý nhà, thị trường bất động sản, quản lý hoạt động xây dựng. Tổ chức Hội thảo về việc triển khai nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh Quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng cho phù hợp với Quy hoạch tỉnh và bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý quy hoạch xây dựng. Triển khai “Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi<sup>16</sup>, theo đó: Trong năm 2024, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu triển khai đầu tư xây dựng 500 căn hộ nhà ở xã hội; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. Ước 9 tháng năm 2024, tỷ lệ đô thị hóa đạt 38,3% (Kế hoạch 38,5%); tỷ lệ hộ dân cư đô thị dùng nước sạch 89,5% (Kế hoạch 89,9%); tỷ lệ cây xanh đô thị (thành phố Quảng Ngãi và các thị trấn) 9,7/10m<sup>2</sup>/người, đạt 97% kế hoạch năm.

<sup>13</sup> Tính đến ngày 11/9/2024, dịch còn xảy ra tại 16 xã/6 huyện, thị xã, thành phố (Bình Sơn, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Đức Phổ, TP Quảng Ngãi).

<sup>14</sup> Nguyên nhân tăng do trữ lượng gỗ đến tuổi khai thác nhiều; mặt khác, hiện nay nhà máy thu mua với giá cao nên người dân tăng cường khai thác.

<sup>15</sup> Nguyên nhân giảm do theo quy định các hồ đập thủy lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp nay muôn nuôi cá phải có giấy phép, một số diện tích hồ phải nạo vét cải tạo, số khác đưa vào dự án nước sạch,... nên người dân không thả nuôi như trước và một số diện tích nuôi tôm không được đầu tư nuôi lại vì không đạt hiệu quả.

<sup>16</sup> Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 11/6/2024.

## 6. Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh trong tháng 9 ước đạt 1.748 tỷ đồng, lũy kế 9 tháng năm 2024 ước đạt 21.356 tỷ đồng, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước, bằng 83,6% dự toán năm, trong đó: Thu nội địa ước đạt 12.019 tỷ đồng<sup>17</sup>, bằng 98,7% so với cùng kỳ năm trước và bằng 68,1% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 9.290 tỷ đồng, tăng 51,4% so với cùng kỳ năm trước, bằng 119,4% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương trong tháng 9 ước đạt 1.770 tỷ đồng, lũy kế chi 9 tháng năm 2024 ước đạt 9.726 tỷ đồng, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 52,3% so với dự toán năm.

## 7. Đầu tư công

Để đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư công được giao năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Chỉ thị: Số 01/CT-UBND ngày 03/01/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; số 03/CT-UBND ngày 23/01/2024 về việc tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 06/02/2024 về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, quyết tâm hoàn thành mục tiêu giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh là 6.902,869 tỷ đồng (bao gồm chi đầu tư phát triển khác là 104 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách địa phương 5.045,015 tỷ đồng<sup>18</sup>, vốn ngân sách Trung ương 1.857,854 tỷ đồng<sup>19</sup>. Trong đó, Kế hoạch vốn năm 2024 đầu năm bố trí thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia là 888,984 tỷ đồng; trong đó: Ngân sách trung ương là 534,284 tỷ đồng, ngân sách tỉnh đối ứng là 354,7 tỷ đồng. Vừa qua, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024; trong đó, giảm 31,6 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương (phần vốn chưa phân khai của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới); theo đó, tổng số vốn năm 2024 đã bố trí thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia sau điều chỉnh là 857,384 tỷ đồng; trong đó, ngân sách trung ương 534,284 tỷ đồng, ngân sách tỉnh đối ứng là 323,1 tỷ đồng.

Ước đến ngày 31/10/2024 giải ngân khoảng 2.303 tỷ đồng, bằng 33,4% kế hoạch vốn giao, trong đó: Ngân sách địa phương giải ngân khoảng 1.810 tỷ

<sup>17</sup> Thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 6.068 tỷ đồng, bằng 96,3% so với cùng kỳ năm trước, bằng 74% dự toán năm; thu tiền sử dụng đất ước đạt 336 tỷ đồng, bằng 40,5% so với cùng kỳ năm trước, bằng 12,9% dự toán năm.

<sup>18</sup> Bao gồm: XDCB tập trung là 2.202,415 tỷ đồng, thu SDD là 2.600 tỷ đồng, thu từ XSKT là 112 tỷ đồng và bội chi NSDP là 130,6 tỷ đồng.

<sup>19</sup> Bao gồm: Vốn hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là 1.003,090 tỷ đồng; đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 290 tỷ đồng; CTMTQG là 534,284 tỷ đồng; Vốn nước ngoài là 30,480 tỷ đồng.

đồng (35,9%), ngân sách trung ương giải ngân ước khoảng 492 tỷ đồng (26,5%).

## **8. Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp**

Ban hành Quyết định về Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024<sup>20</sup>. Phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024<sup>21</sup>; danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2025<sup>22</sup>. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trong năm 2024<sup>23</sup>; tham gia và tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài<sup>24</sup>.

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong 9 tháng năm 2024, có 02 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với số vốn đăng ký 14,11 triệu USD<sup>25</sup>. Điều chỉnh 09 dự án, trong đó, điều chỉnh tăng vốn đầu tư 03 dự án (34,4 triệu USD); vốn thực hiện ước đạt 100 triệu USD. Hiện có 50/73 dự án đã đi vào hoạt động, 20 dự án đang triển khai, 03 dự án đang tạm dừng.

Tình hình đầu tư trong nước: Đã cấp chủ trương đầu tư cho 05 dự án, với tổng vốn đăng ký 3.013 tỷ đồng; vốn thực hiện của các dự án còn hiệu lực ước đạt 20.000 tỷ đồng. Thực hiện điều chỉnh 31 dự án, trong đó, điều chỉnh tăng vốn 152 tỷ đồng. Thu hồi 05 dự án với tổng vốn đầu tư 872 tỷ đồng. Hiện có 426 dự án đi vào hoạt động, 193 dự án đang triển khai, 20 dự án đang tạm dừng.

Quản lý doanh nghiệp: Số doanh nghiệp thành lập mới trong tháng 9 là 37 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 219,3 tỷ đồng, bằng 100% về số doanh nghiệp và tăng 31,71% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng, toàn tỉnh là 512 doanh nghiệp, tăng 4,9% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 2.564 tỷ đồng, giảm 36,3% so với cùng kỳ, số doanh nghiệp giải thể 105 doanh nghiệp, tăng 20,7% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 540 doanh nghiệp, tăng 24,4% so với cùng kỳ; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 2.194 hồ sơ, chiếm 71,4% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

<sup>20</sup> Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2024.

<sup>21</sup> Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 31/01/2024.

<sup>22</sup> Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 22/5/2024.

<sup>23</sup> Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 31/01/2024.

<sup>24</sup> Hội nghị Gặp gỡ Indonesia tại Khánh Hòa do Bộ Ngoại giao tổ chức; Làm việc với Đại sứ quán Canada tại Hà Nội, Đại sứ quán UAE tại Việt Nam, Công ty FDI tại Việt Nam và và Đoàn công tác tỉnh Oita, Nhật Bản. Tham dự Hội nghị ICT với doanh nghiệp Hàn Quốc tại Đà Nẵng.

<sup>25</sup> Nhà máy sản xuất nội thất Jaydee Quảng Ngãi của Công ty TNHH Monster Furniture (Singapore – 13,69 triệu USD); Nhà máy bao bì Hengda Việt Nam tại Quảng Ngãi của Công ty TNHH bao bì Hengda Việt Nam (Trung Quốc - 0,41 triệu USD). Lũy kế có 73 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư 2.335 triệu USD.

## **9. Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp**

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Quảng Ngãi đang tích cực phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng hoàn thiện và thực hiện Đề án xây dựng Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2024.

Phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000 Đô thị Lý Sơn<sup>26</sup>; hoàn thiện 05 đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 còn lại phù hợp với Quy hoạch chung Khu kinh tế Dung Quất<sup>27</sup>; chủ động hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án lớn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

Từ đầu năm đến nay, có 02 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<sup>28</sup> trên địa bàn, với tổng số vốn đăng ký đầu tư 348,28 tỷ đồng (tương đương 14,11 triệu USD); điều chỉnh 21 dự án, trong đó có 05 dự án<sup>29</sup> điều chỉnh tăng vốn, với tổng số vốn tăng thêm là 979,41 tỷ đồng (tương đương 40,18 triệu USD); lũy kế đến nay, tại Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi có 349 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký đầu tư 396.119 tỷ đồng (tương đương 18.374 tỷ USD); trong đó có 65 dự án FDI, vốn đăng ký đầu tư khoảng 2,25 tỷ USD và 284 dự án đầu tư trong nước, vốn đăng ký 345.163 tỷ đồng (tương đương 16.123 tỷ USD); có 256 dự án đi vào hoạt động.

## **10. Tài nguyên và môi trường**

Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, đảm bảo vệ sinh môi trường; công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật của

<sup>26</sup> Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 20/6/2024.

<sup>27</sup> (1) Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Bình Hòa - Bình Phước; (2) Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Dung Quất II; (3) Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Tây Bắc Dung Quất; (4) Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dịch vụ hỗn hợp Đông Dung Quất; (5) Điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp phía Đông Dung Quất.

<sup>28</sup>Nhà máy sản xuất nội thất Jaydee Quảng Ngãi của Công ty TNHH Monster Furniture; Nhà máy bao bì Hengda Việt Nam tại Quảng Ngãi của Công ty TNHH bao bì Hengda Việt Nam.

<sup>29</sup> (1) Khu thương mại dịch vụ Ngọc Phát (tăng 79,55 tỷ); (2) Dự án Nhà máy sản xuất linh phụ kiện điện tử (tăng 477,66 tỷ); (3) Nhà máy sản xuất vải Sedo - Dung Quất (tăng 315 tỷ đồng); (4) Nhà máy sản xuất vải ZIGUI JISHENG - WANGSHENG Dung Quất (tăng 33,98 tỷ đồng); (5) Xí nghiệp may mặc Thuyên Nguyên (giai đoạn II) (tăng 73,17 tỷ đồng).

nhà nước về bảo vệ môi trường; kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, bảo vệ môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản; công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh<sup>30</sup>. Ban hành Quyết định phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện<sup>31</sup>; phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 13/13 huyện, thị xã, thành phố<sup>32</sup>; Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ các hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi<sup>33</sup>; Kế hoạch về tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025<sup>34</sup>; về đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi<sup>35</sup>; thực hiện công tác cấp phép các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để phục vụ thi công tuyến chính dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, các công trình, dự án và nhu cầu xây dựng trên địa bàn tỉnh<sup>36</sup>.

Tiếp nhận giải quyết 225 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh; phê duyệt cấp 338 giấy chứng nhận/76 tổ chức/77 hồ sơ với tổng diện tích 230,49 ha. Tổ chức kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 144 hồ sơ.

## **II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI**

### **1. Giáo dục và Đào tạo**

Tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025. Tổ chức thành công các kỳ thi, hội thi: Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế thi, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp của Quảng Ngãi đạt 98,38%, tăng 1,11% so với năm 2023; Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025; Kỳ chọn học sinh giỏi quốc gia, tăng 31 giải so với năm học 2022-2023; Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024; Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh trung

<sup>30</sup> Giao khu vực biển và cấp giấy phép nhận chìm ở biển cho 08 tổ chức, doanh nghiệp/13 khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

<sup>31</sup> Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 và Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh.

<sup>32</sup> Quyết định số 1478/QĐ-UBND; 1477/QĐ-UBND; 1476/QĐ-UBND; 1475/QĐ-UBND; 1474/QĐ-UBND; 1473/QĐ-UBND; 1472/QĐ-UBND; 1471/QĐ-UBND; 1470/QĐ-UBND; 1469/QĐ-UBND; 1468/QĐ-UBND; 1467/QĐ-UBND; 1466/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh.

<sup>33</sup> Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 01/3/2024.

<sup>34</sup> Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 04/4/2024

<sup>35</sup> Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 04/6/2024.

<sup>36</sup> Tổng số mỏ cấp phép còn hiệu lực là 105 mỏ (*Khu vực*), trong đó: mỏ đá làm VLXD thông thường: 31 mỏ, tổng trữ lượng 52.867.675 m<sup>3</sup>; mỏ cát làm VLXD thông thường: 08 mỏ, tổng trữ lượng 2.684.738 m<sup>3</sup>; mỏ đất làm VSL: 32 mỏ phục vụ cho nhu cầu các dự án, công trình của tỉnh, tổng trữ lượng 10.342.585 m<sup>3</sup>.

học; hội thi “Giáo dục an toàn giao thông” mầm non; hội thi Olympic tiếng Anh cấp tỉnh dành cho học sinh THCS và THPT; hội thi cán bộ thư viện giỏi cấp trung học cơ sở; hội thi “Viết chữ đúng, rèn chữ đẹp” tiểu học; Hội khỏe Phù đồng tỉnh Quảng Ngãi.

Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi<sup>37</sup>; phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ năm học 2024-2025; triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập” trên địa bàn tỉnh; thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông. Trong 9 tháng năm 2024, số lượng trường đạt kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia như sau: Mầm non có 120/206 trường tỷ lệ 58,25%; Tiểu học có 132/150 trường tỷ lệ 88%; THCS có 116/128 trường tỷ lệ 90,63%; TH - THCS có 21/53 trường tỷ lệ 39,62%; THPT có 28/39 trường tỷ lệ 71,79%.

## **2. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Trong 9 tháng năm 2024, tập trung nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các tuyến, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến. Triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị; xây dựng và thực hiện cơ chế chính sách, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong hoạt động khám chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT.

Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì; tình hình bệnh sốt rét ổn định, không có ca sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét; số người mắc sốt xuất huyết giảm 58,3% so với cùng kỳ năm 2023 (1.495 ca). Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng; tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 14.192 đơn vị máu, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2023. Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm được triển khai tích cực trên toàn tỉnh.

## **3. Lao động, Thương binh và Xã hội**

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội; công tác Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo. Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác ưu đãi người có công với cách mạng; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia công tác “Đền ơn đáp nghĩa”; thực hiện thường xuyên hơn các phong trào tình nghĩa. Thực hiện tốt nhiệm vụ chăm lo Tết cho các đối tượng người

<sup>37</sup> Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh.

có công<sup>38</sup>, trẻ em<sup>39</sup> có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo<sup>40</sup>, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi<sup>41</sup>. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ trang trọng, ý nghĩa.

Tổ chức 36 lớp tập huấn, tuyên truyền về các lĩnh vực trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội (mại dâm, ma túy, mua bán người) với hơn 7.432 lượt người tham dự. Tăng cường các biện pháp phòng, chống đuối nước trẻ em. Tổ chức 11 phiên giao dịch việc làm với hơn 3.200 lượt người tham gia khai thác thông tin và tìm kiếm việc làm.

Kết quả thực hiện trong 9 tháng năm 2024, tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị 1,5% (KH là 1,5%); cơ cấu lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội 32,1% (KH là 32,1%); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 63,7% (KH là 64,4%), trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 25,8%; tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng lực lượng lao động trong độ tuổi 24,9% (KH là 24-25%).

Giải quyết cho 2.400 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp chính sách người có công theo quy định. Kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ cho 92.086 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí thực hiện là 589,174 tỷ đồng. Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh đạt 33,8%. Ban hành Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2030.

#### **4. Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

*Các hoạt động văn hóa, văn nghệ:* Tuyên truyền Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024) và chào mừng năm mới 2024; các Chương trình văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng - mừng Xuân được tổ chức quy mô và rộng khắp ở các địa phương<sup>42</sup>; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia<sup>43</sup>, công nhận di sản văn hóa phi vật thể<sup>44</sup>; giới thiệu, quảng bá văn hóa, nghệ thuật đặc sắc của tỉnh trong Chương trình “Sắc quê Quảng Ngãi” tại Thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức Tuần lễ Du lịch

<sup>38</sup> Tổng số quà tặng bằng tiền của Chủ tịch nước 54.590 suất, với tổng kinh phí 16,6 tỷ đồng; UBND tỉnh 56.672 suất, với tổng kinh phí hơn 28,3 tỷ đồng; 32.927 suất quà bằng hiện vật với tổng số tiền hơn 15,874 tỷ đồng.

<sup>39</sup> 3.705 trẻ em, với tổng kinh phí 1.415,12 triệu đồng.

<sup>40</sup> 23.317 hộ nghèo và 18.912 hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh được nhận quà với tổng kinh phí: 21,555 tỷ đồng.

<sup>41</sup> 27.200 cụ thuộc diện được chúc thọ, mừng thọ với tổng kinh phí hơn 17 tỷ đồng.

<sup>42</sup> Trung tâm Văn hóa – Nghệ thuật tỉnh thực hiện: Chương trình nghệ thuật ca, múa nhạc với chủ đề nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ, ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, ca ngợi sự đổi mới kinh tế - xã hội của tỉnh, Chương trình tuyên truyền lưu động chủ đề “Mừng Đảng – Mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024”; các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chương trình nghệ thuật Chào năm mới – 2024, Liên hoan văn nghệ cồng chiêng, đàn hát dân ca mừng Đảng, mừng Xuân, đêm hội đón giao thừa và Bắn pháo hoa, Hội Bài chòi nhân dịp xuân Giáp Thìn 2024, Lễ ra quân khai thác hải sản; Đêm văn nghệ tòng quân sắt son niềm tin với Đảng; tổ chức triển lãm Mỹ thuật và Nhiếp ảnh mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn.

<sup>43</sup> Di tích Địa điểm xuất quân Liên quân Việt – Lào xã Hành Phuróc, huyện Nghĩa Hành.

<sup>44</sup> Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia đối với di sản Lễ hội đua thuyền truyền thống xã Tịnh Long thành phố Quảng Ngãi, Nghệ thuật trang trí cây Nêu của đồng bào dân tộc Cor, huyện Trà Bồng.

Quảng Ngãi năm 2024<sup>45</sup>; triển khai Đề án bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam”<sup>46</sup>; hoàn thành, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2024; tổ chức Hội thi Diễn xướng dân gian văn hóa các dân tộc toàn quốc năm 2024 tại tỉnh Quảng Ngãi; tham gia Hội thi tuyên truyền lưu động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024) do Cục Văn hóa Cơ sở tổ chức, kết quả đạt 01 Huy chương vàng và 02 Huy chương bạc.

*Các hoạt động thể dục, thể thao:* Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng. Triển khai tổ chức thành công các giải thể thao mừng Đảng - mừng Xuân; tổ chức các hoạt động thể thao cấp tỉnh và toàn quốc năm 2024<sup>47</sup>. Tham gia thi đấu 21/29 giải thể thao toàn quốc, kết quả thành tích đạt được 92 huy chương<sup>48</sup>.

*Lĩnh vực du lịch:* Tổng lượt khách trong tháng 9 ước đạt 143.000 lượt người, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 136 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Trong Quý III năm 2024, tổng lượt khách đạt 363.400 lượt người, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 344 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 9 tháng năm 2024, tổng lượt khách ước đạt 1.164.400 lượt khách, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước, đạt 90% so với kế hoạch 2024; trong đó khách quốc tế đạt: 23.700 lượt khách, tăng 66% so với cùng kỳ năm trước, đạt 132% so với kế hoạch năm 2024. Doanh thu đạt 1.065 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước, đạt 116% so với kế hoạch năm 2024. Trong đó, thu bằng ngoại tệ 5,3 triệu USD tăng 61% so với cùng kỳ năm trước và đạt 177% so với kế hoạch năm 2024.

## 5. Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Đẩy mạnh công tác truyền thông cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06; ban hành các Quyết định về định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành, quy chế quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin, kiến trúc đô thị thông minh<sup>49</sup>; các Kế hoạch về triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TU, Quyết định số

<sup>45</sup> Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 25/3/2024.

<sup>46</sup> Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 13/02/2024.

<sup>47</sup> Giải đua Xe đạp tranh Cup truyền hình HTV lần thứ 36 năm 2024, Giải bóng chuyền bãi biển Nữ tỉnh Quảng Ngãi mở rộng, Giải Vô địch Wushu Quốc gia, Giải Bán Marathon tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2024, Giải đua xe đạp “Bên bờ Sông Trà” các Câu lạc bộ tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2024, Giải Việt Dã “Bước chạy chào xuân năm 2024”, Giải Cờ tướng Mừng đảng - Mừng xuân năm 2024, Giải Billiards & Snooker vô địch quốc gia (vòng 1 năm 2024), Giải bóng chuyền Nông dân tranh Cúp Bóng lúa vàng; Giải Dù lượn tỉnh Quảng Ngãi mở rộng, Giải Triathlon quốc gia, giải Vô địch Boxing trẻ toàn quốc, giải cầu lông tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2024, Giải bóng đá vô địch tỉnh Quảng Ngãi,...; Tổ chức Lễ phát động toàn dân luyện tập môn bơi, phòng, chống đuối nước trẻ em tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

<sup>48</sup> trong đó có: 19 huy chương Vàng, 31 huy chương Bạc và 42 huy chương Đồng.

<sup>49</sup> Các Quyết định: (1) số 04/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) số 481/QĐ-UBND ngày 19/04/2024 ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh; (3) số 645/QĐ-UBND ngày 31/05/2024 Phê duyệt Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 1.0.

1690/QĐ-TTg, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, truyền thông về chuyển đổi số và tổ chức Tuần lễ Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh<sup>50</sup>; kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo<sup>51</sup>. Đầu tư nâng cấp Hạ tầng thông tin cơ sở, 100% cấp xã có đài truyền thanh để tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân. Thực hiện rà soát, khắc phục tình trạng lõm sóng băng rộng di động trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, đốc thúc việc tham gia bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng MOOCs<sup>52</sup>.

Tiếp tục triển khai, hiệu chỉnh các nền tảng số, như: Nền tảng Quản trị tổng thể, phân tích tổng hợp kinh tế - xã hội, Callbox và Chatt bot, phòng, chống mã độc tập trung, kho dữ liệu lưu trữ điện tử, cổng dữ liệu mở tỉnh; công tác an toàn an ninh mạng được đảm bảo, thông tin liên lạc thông suốt, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

## 6. Khoa học và Công nghệ

Trong 9 tháng năm 2024, theo dõi, quản lý 22 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gồm: 06 nhiệm vụ cấp bộ; 16 nhiệm vụ cấp tỉnh. Tổ chức nghiệm thu 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thẩm định công nghệ cho 16 dự án đầu tư. Ban hành danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh triển khai thực hiện năm 2024<sup>53</sup>; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Sớ hữu trí tuệ thế giới năm 2024; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 15/3/2024 về thực hiện Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 21/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Tổ chức 02 lớp tập huấn quy định về đo lường, ghi nhãn hàng hóa đối với hàng đóng gói sẵn trong sản xuất và kinh doanh; về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 01 lớp đào tạo về an toàn bức xạ cho nhân viên làm công tác an toàn bức xạ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi năm 2024. Hướng dẫn 17 cơ sở xây dựng hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và 08 chứng chỉ nhân viên an toàn bức xạ; cấp 17 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho cơ sở đủ điều kiện;

<sup>50</sup> Các kế hoạch: (1) số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 về việc triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (2) số 01/KH-UBND ngày 03/01/2024 truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; (3) số 87/KH-UBND ngày 05/4/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (4) số 153/KH-UBND ngày 16/07/2024 về việc triển khai Đề án xác định Chi số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; (5) số 152/KH-UBND ngày 16/07/2024 về việc tổ chức Tuần lễ Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

<sup>51</sup> Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 17/4/2024.

<sup>52</sup> có hơn 3.200 lượt học viên trên địa bàn tỉnh tham gia.

<sup>53</sup> Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 05/2/2024.

hướng dẫn 35 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp.

### **III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH, ĐỐI NGOẠI VÀ QUỐC PHÒNG, AN NINH**

#### **1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo**

Trong 9 tháng năm 2024, toàn ngành đã thực hiện 205 cuộc thanh tra, kiểm tra; kết quả đã ban hành kết luận đối với 151 cuộc tại 911 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 83.855,4 triệu đồng và 832m<sup>2</sup> đất; đã kiến nghị thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước 6.336,5 triệu đồng, xử lý khác 77.518,9 triệu đồng và 832m<sup>2</sup> đất; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 70 tập thể, 237 cá nhân, ban hành 62 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.650,3 triệu đồng; chuyển cơ quan điều tra xem xét 02 vụ việc có dấu hiệu tội phạm và nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác.

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 3.642 lượt/4.059 người/ 3.499 vụ việc; trong đó, có 24 lượt đoàn đông người của 16 vụ việc. Tiếp nhận, xử lý 8.327 đơn, trong đó có 6.878 đơn đủ điều kiện xử lý<sup>54</sup>; đã giải quyết 3.453 vụ việc/4.051 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 85,3%. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm; ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh<sup>55</sup>.

#### **2. Công tác tư pháp**

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật luôn được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định. Kịp thời triển khai, hướng dẫn, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Thực hiện thẩm định 84 lượt văn bản quy phạm và 06 đề nghị xây dựng nghị quyết do các sở, ban, ngành tỉnh gửi đến, đã ban hành 58 văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tự kiểm tra 29 văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra theo thẩm quyền 50 văn bản quy phạm do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố chuyển đến sau khi ban hành. Tiếp nhận và chuyển xác minh 7.403 trường hợp yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân; thực hiện trả phiếu lý lịch tư pháp với 7.228 trường hợp. Kịp thời triển khai, hướng dẫn, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

#### **3. Công tác Nội vụ**

Công tác điều động, bổ nhiệm cán bộ, luân chuyển được thực hiện theo

<sup>54</sup> Gồm: 709 đơn khiếu nại, 218 đơn tố cáo, 5.951 đơn kiến nghị, phản ánh.

<sup>55</sup> Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/3/2024.

quy định, thuyên chuyển công chức, viên chức kịp thời đáp ứng được yêu cầu công việc<sup>56</sup>; chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải cách hành chính và thực thi công vụ nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh<sup>57</sup>; công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

Phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của các cơ quan, đơn vị, địa phương<sup>58</sup>; phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đợt 1 năm 2024 cho 20 cơ quan, đơn vị, địa phương với tổng số 169 đối tượng<sup>59</sup>; ban hành Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi<sup>60</sup>; ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2024; triển khai tuyển dụng công chức, viên chức đối với sinh viên cử tuyển và thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ năm 2024; phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

Hoàn thiện và trình Chính phủ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi<sup>61</sup>; chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác bầu Trưởng thôn, tổ trưởng Tổ dân phố<sup>62</sup>. Ban hành Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2024<sup>63</sup>; Kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2024<sup>64</sup>; Kế hoạch của UBND tỉnh Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024<sup>65</sup>.

#### 4. Công tác Ngoại vụ

Công tác đối ngoại được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả,

<sup>56</sup> Quyết định tiếp nhận 45 trường hợp vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp nhận vào làm công chức lãnh đạo, quản lý: 07 công chức; tiếp nhận vào làm viên chức lãnh đạo, quản lý: 01 viên chức; tiếp nhận vào làm công chức: 29 công chức; thuyên chuyển nội bộ: 18 công chức và 113 viên chức; chuyền ra ngoài: 06 công chức và 22 viên chức; tiếp nhận: 04 công chức và 23 viên chức.

<sup>57</sup> Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Quyết định phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023 – 2030; Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

<sup>58</sup> Gồm 35 cơ quan, tổ chức hành chính và 25 đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>59</sup> Gồm: Cơ quan hành chính: 9, sự nghiệp: 141, cấp xã: 19.

<sup>60</sup> Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 08/3/2024.

<sup>61</sup> Tại Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 26/6/2024, số 127/TTr-UBND ngày 30/7/2024.

<sup>62</sup> Công văn 2990/UBND-NC ngày 11/6/2024.

<sup>63</sup> Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 27/02/2024

<sup>64</sup> Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 05/3/2024.

<sup>65</sup> Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 22/4/2024.

phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế của Tỉnh. Các hoạt động đối ngoại, xúc tiến nước ngoài được tổ chức bằng nhiều hình thức<sup>66</sup>; tiếp xã giao, làm việc với 08 Đoàn Cơ quan đại diện nước ngoài<sup>67</sup>; tổ chức Chương trình gặp mặt các sinh viên Lào đang học tập tại tỉnh và Đoàn đi thăm và chúc Tết Bunpimay Tổng Lãnh sự quán Lào tại TP. Đà Nẵng; tham dự Hội nghị Gặp gỡ Indonesia năm 2024; tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Ngân hàng tỉnh Oita - Nhật Bản; ban hành Kế hoạch hợp tác giữa tỉnh với các địa phương của Lào năm 2024<sup>68</sup>; xây dựng Bản Ghi nhớ giữa tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Jeju, Hàn Quốc; tổ chức Chương trình Đối tác Thái Bình Dương và Thiên thần Thái Bình Dương tại tỉnh.

Hướng dẫn, quản lý 45 đoàn với 366 người nước ngoài đến thăm và làm việc<sup>69</sup>; có 10 đoàn với 51 lượt cán bộ, công chức, viên chức được cử đi nước ngoài về việc công và 06 lượt cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi công tác, bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài. Từ đầu năm 2024 đến nay, toàn tỉnh có 08 tàu/61 ngư dân bị ngăn cản, lấy tài sản; 13 tàu/109 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, Tỉnh đã kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác minh thông tin vụ việc và đã báo cáo Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao, đồng thời đề nghị có biện pháp can thiệp, bảo hộ ngư dân, tàu thuyền của tỉnh và sớm đưa ngư dân về nước<sup>70</sup>.

Trong 9 tháng năm 2024, phê duyệt tiếp nhận 18 khoản viện trợ (12 chương trình/dự án và 06 phi dự án) với tổng kinh phí viện trợ 184,03 tỷ đồng tương đương 7.668.481 USD. Gia hạn, bổ sung sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động của Tổ chức OS/Hoa Kỳ; bổ sung Giấy đăng ký hoạt động tại Việt Nam của Tổ chức ADM-Việt/Pháp; cấp Giấy đăng ký hoạt động của Tổ chức GFA-WARMA, Tổ chức SDVF/Pháp, Tổ chức PATH Hoa Kỳ, Tổ chức PTVN Hoa Kỳ, Tổ chức AOP (Úc).

## **5. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tỉnh. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 29/12/2023 của

<sup>66</sup> Tổ chức đón tiếp trọng thị, chu đáo Đoàn đại biểu tỉnh Champasak đến thăm, trao tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân của tỉnh và Đoàn đại biểu tỉnh Sekong đến thăm và chúc Tết Nguyên đán tết. Gửi thiệp chúc Tết đến các cơ quan, tổ chức nước ngoài và các cơ quan, đơn vị trong nước có quan hệ hợp tác với tỉnh. Gửi Công thư chúc mừng đến Ngài Thủ tướng mới của tỉnh Oita, Nhật Bản; Thư chúc Tết Bunpimay Lào; Thư chia buồn về vụ khủng bố gửi Tổng Lãnh sự quán Liên bang Nga tại TP. Đà Nẵng. Thực hiện công tác lễ tân đối ngoại cho Lễ khai mạc và Bế mạc Chương trình Đối tác Thái Bình Dương và Chương trình Thiên thần Thái Bình Dương năm 2024 (PP&PA-24) tại tỉnh.

<sup>67</sup> Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Singapore tại Việt Nam; Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Canada tại Việt Nam, Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền UAE tại Việt Nam; Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Úc tại Việt Nam; Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại Đà Nẵng; Tân Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại Đà Nẵng; Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Úc tại Việt Nam.

<sup>68</sup> Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 15/4/2024.

<sup>69</sup> Trong đó có 08 Đoàn thuộc các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam; 01 Đoàn là nguyên Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam; 01 Đoàn đại biểu tỉnh Champasak và 01 Đoàn đại biểu tỉnh Sekong.

<sup>70</sup> Từ đầu năm đến nay đã đưa được 25 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng lực lượng CAND trên địa bàn tỉnh năm 2024; các giải pháp thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; tổ chức Hội thảo khoa học cấp Bộ “Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo và bảo đảm an ninh trật tự phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Quảng Ngãi – Những vấn đề lý luận và thực tiễn”; chủ động nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đẩy mạnh đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xấu, độc trên không gian mạng, định hướng dư luận và thông tin tuyên truyền. Tăng cường phòng, chống các loại tội phạm trên địa bàn tỉnh và triển khai nhiều biện pháp, giải pháp phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Công tác tuyển quân được triển khai thực hiện tốt, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Toàn tỉnh đã xảy ra 255 vụ, làm chết 113 người, bị thương 210 người (So với cùng kỳ năm 2023: Tăng 48 vụ, tăng 07 người chết, tăng 43 người bị thương).

#### **IV. MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

##### **1. Một số hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2024 còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, cụ thể:

(1) Thị trường bất động sản trầm lắng, các dự án đấu giá đất không có nhà đầu tư tham gia; các dự án bất động sản đã đấu thầu, các nhà đầu tư chậm thực hiện. Trong khi nguồn thu tiền sử dụng đất Trung ương giao cho tỉnh quá cao, dự kiến nguồn thu thực tế của tỉnh chỉ đạt khoảng 12,9% kế hoạch.

(2) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công còn chậm, trong đó nguyên nhân là do vướng mắc về quy định của pháp luật; cũng còn tình trạng địa phương chưa thật sự quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn.

(3) Sản xuất nông nghiệp vẫn thiếu ổn định do tác động của thời tiết, dịch bệnh và giá cả thị trường. Ngành chăn nuôi bị ảnh hưởng nhiều do dịch tả lợn Châu Phi, bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục trên trâu, bò, xảy ra tại một số địa phương.

(4) Chất lượng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh còn có mặt hạn chế. Vướng mắc về cơ chế thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án chưa được tháo gỡ dứt điểm, dẫn đến hạn chế việc huy động nguồn lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; việc thu hút các dự án đầu tư mới và triển khai các dự án đầu tư cũng sẽ gặp khó khăn hơn so với giai đoạn trước.

(5) Việc triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu còn phụ thuộc nhiều vào sự tham gia của các cá nhân, cơ quan, đơn vị sử dụng; việc chuyển đổi sang quy trình tin học hóa còn chậm. Nguồn nhân lực tham

mưu công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh còn thiếu. Việc thống kê thông tin, số liệu, đo lường kinh tế số chưa có quy định phương pháp tính toán; công tác chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực theo nhiệm vụ do Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số giao năm 2024 còn chậm thực hiện.

## **2. Nguyên nhân**

### **- Nguyên nhân khách quan**

(1) Các quy định của pháp luật mới ban hành chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến khó khăn, lúng túng trong quá trình áp dụng, nhất là các quy định liên quan đến đất đai, đầu tư, đầu thầu, nhà ở,... đồng thời, sự thay đổi liên tục của các văn bản quy phạm pháp luật tạo ra sự thiếu ổn định, khó áp dụng trong thực tiễn, làm giảm niềm tin đối với các nhà đầu tư, ảnh hưởng đến môi trường thu hút đầu tư.

(2) Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, nguồn thu tiền sử dụng đất dự kiến hụt quá lớn; nhiều dự án vướng bối thường, giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết dẫn đến chậm triển khai thực hiện.

(3) Các công trình được dự kiến bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất, nhưng tiến độ thu tiền sử dụng đất chưa đảm bảo nên ảnh hưởng đến kế hoạch giải ngân.

### **- Nguyên nhân chủ quan**

Ngoài những yếu tố khách quan nêu trên thì những tồn tại chưa được khắc phục từ một số nguyên nhân chủ quan, như:

(1) Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, chưa hiệu quả, thiếu quyết liệt. Một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa chủ động, quyết liệt, còn tâm lý né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm; tính chủ động trong giải quyết công việc của một số cơ quan, đơn vị của tỉnh còn thấp.

(2) Sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao có lúc, có nơi còn chậm trễ, chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; năng lực quản lý điều hành của một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

(3) Giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong bối thường, giải phóng mặt bằng còn chậm; đơn vị thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa thật sự tập trung cho giải quyết các vướng mắc, kiến nghị của người dân.

**Tóm lại:** Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 9, 9 tháng đầu năm 2024 đạt được một số kết quả tích cực, khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) Quý III năm 2024 ước tăng 4,94%, 9 tháng năm 2024 ước tăng 4,21% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn Kế hoạch năm 2024 (Kế hoạch 2,5% đến 3,0%); thu ngân sách trên địa bàn

tỉnh đạt khá (tăng 16,4% so với cùng kỳ và bằng 83,6% dự toán năm); sản xuất công nghiệp, nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì ở mức tăng; doanh nghiệp thành lập mới tăng so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi đều tăng; thương mại, dịch vụ có mức tăng trưởng khá, cung cầu hàng hóa thiết yếu được bảo đảm; các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi, nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân tăng cao, các hoạt động kích cầu du lịch được tổ chức dưới nhiều hình thức đã góp phần thúc đẩy các hoạt động thương mại; các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại như kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xúc tiến giao thương tại các tỉnh, thành trong nước và nước ngoài được thực hiện thường xuyên; công tác phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được chuẩn bị và thực hiện tốt; các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội tiếp tục quan tâm, chú trọng; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát để giữ ổn định mặt bằng giá thị trường, góp phần kiểm soát lạm phát; cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, công tác chuyển đổi số được chú trọng thực hiện trên tất cả các lĩnh vực; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, như: Thị trường bất động sản trầm lắng, nguồn thu tiền sử dụng đất thấp (dự kiến không đạt so với dự toán được giao); Nhà máy lọc dầu Dung Quất triển khai hoạt động bảo dưỡng tổng thể lần 5 diễn ra từ tháng 3 đến hết tháng 4/2024, làm giảm sản lượng sản phẩm lọc hóa dầu kéo theo giảm chỉ số sản xuất công nghiệp; số doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động tăng cao so với cùng kỳ; thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài còn thấp. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số địa phương thực hiện còn rất chậm, kết quả giải ngân đầu tư công đạt thấp so với cả nước; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao có lúc, có nơi còn chậm trễ, chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, vẫn còn tình trạng dùn đầy, né tránh, sợ trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; các quy định của pháp luật mới ban hành chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến khó khăn, lúng túng trong quá trình áp dụng, nhất là các quy định liên quan đến đất đai, đầu tư, đấu thầu, nhà ở,...

### **C. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục chủ động theo dõi, bám sát các nội dung Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ, các Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các mục tiêu,

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm 2024, trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Tập trung triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, có hiệu quả các nội dung: Công điện số 103/CĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong cuối năm 2024 và những năm tiếp theo; Kết luận số 2412-KL/TU ngày 30/9/2024 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17 (khóa XX) về kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý III và 9 tháng đầu năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV năm 2024 (*được gửi trên Trục liên thông văn bản điện tử*); rà soát toàn diện các nhiệm vụ đã được đặt ra trong Chương trình công tác Quý IV và cả năm 2024 của UBND tỉnh, các nhiệm vụ phát sinh được Trung ương, Tỉnh giao để thực hiện theo đúng tiến độ và chất lượng đề ra; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế những tháng cuối năm 2024, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

(2) Chủ động rà soát, chuẩn bị đầy đủ nội dung cho lãnh đạo UBND tỉnh trong việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc họp Thường trực Chính phủ theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6814/VPCP-TH ngày 24/9/2024 (*được gửi trên Trục liên thông văn bản điện tử*); đồng thời, chuẩn bị đầy đủ nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh tại kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thường lệ cuối năm 2024, đảm bảo tiến độ và chất lượng đề ra; kịp thời triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 27 (kỳ họp chuyên đề).

(3) Tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp thu ngân sách nhà nước, chống thất thu; chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án *được* Tỉnh chọn làm công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI nhiệm kỳ 2025 - 2030, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

(4) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao điểm số, thứ hạng của 05 Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

(5) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị: Số 08/CT-UBND ngày 26/6/2024 và số 11/CT-UBND ngày 11/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ động ứng phó các tình huống thiên tai trong mùa mưa, bão năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; chủ động phòng, chống và hạn chế thấp nhất các

trường hợp mất an toàn xảy ra do thiên tai, bảo đảm cao nhất tính mạng, tài sản của Nhân dân.

(6) Đảm bảo quốc phòng, an ninh; tăng cường công tác phòng chống cháy, nổ trên địa bàn Tỉnh, nhất là vào các dịp Lễ, Tết; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

(7) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ động theo dõi tình hình thực hiện nội dung Kết luận số 2412-KL/TU ngày 30/9/2024 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17 (khóa XX) về kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý III và 9 tháng đầu năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV năm 2024; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo đề nghị của cấp có thẩm quyền.

- Tập trung đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2025.

- Theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong từng tháng, 03 tháng cuối năm 2024.

- Chuẩn bị chu đáo, đầy đủ nội dung để tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư nhân ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10) và Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh, đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả.

- Chủ động làm việc, tích cực phối hợp với Văn phòng Chính phủ để sớm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(8) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 và xây dựng, trình cấp có thẩm quyền về dự toán thu, chi ngân sách năm 2025, kế hoạch tài chính 3 năm 2025-2027.

(9) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh:

- Đẩy nhanh hoàn chỉnh, trình thẩm định phê duyệt các đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị cho các khu chức năng còn lại trong Khu kinh tế Dung Quất đảm bảo chất lượng, phù hợp với Quy hoạch tỉnh.

- Khẩn trương hoàn thiện Đề án xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất giai đoạn 2024 - 2030 và Đề án đầu tư xây dựng nâng cấp, hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng khung Khu kinh tế Dung Quất giai đoạn 2024 - 2030 trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(10) Sở Xây dựng tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân

“khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; rà soát, nghiên cứu đưa chỉ tiêu nhà ở xã hội vào chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

(11) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Luật Đất đai năm 2024; triển khai thực hiện dự án Điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để tiếp tục áp dụng đến ngày 31/12/2025, hoàn thành áp dụng từ ngày 01/01/2025 đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành.

- Khẩn trương, chủ động thực hiện hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật được giao theo Luật Đất đai năm 2024.

(12) Sở Công Thương tiếp tục tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Công Thương để xây dựng hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất trong năm 2024.

(13) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu số xã, số huyện đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới theo Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh.

- Tập trung thực hiện kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên gia súc, gia cầm gắn với thực hiện tốt công tác tiêm phòng, vệ sinh môi trường và khử độc các ổ dịch; triển khai sản xuất vụ Đông Xuân; tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tăng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng.

- Chủ động thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024; công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, thủy điện trong mùa mưa, lũ và công tác quản lý đê, kè và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ bão năm 2024.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

(14) Sở Nội vụ tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết dôi dư đối với cán bộ, công chức tại các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.

(15) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025; các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy khát vọng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

(16) Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; chủ động phối hợp với các sở, ngành để xây dựng và thực hiện Kế hoạch thông tin tuyên truyền nhằm góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra năm 2024.

(17) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách đối với người có công; an sinh xã hội; tạo việc làm, giảm nghèo bền vững.

(18) Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch:

- Tích cực chủ động, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để sớm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo trong năm 2024.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao quần chúng; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao; triển khai hiệu quả các giải pháp quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Quảng Ngãi.

(19) Sở Y tế tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, đặc biệt y tế cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương tại các cơ sở khám, chữa bệnh; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực, thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho công tác phòng, chống bão lụt năm 2024.

(20) Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan đến Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ, các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông và giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành,
- đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTThphap439.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hoàng Tuấn**

**PHỤ LỤC**

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 225/BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024  
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2024</b>	<b>Ước TH tháng 9/2024</b>	<b>Lũy kế 9 tháng năm 2024</b>	<b>% TH lũy ké so với cùng kỳ 2023</b>	<b>% TH lũy ké so với KH năm 2024</b>
<b>1. Nông nghiệp</b>						
- Tổng diện tích lúa vụ đông xuân và hè thu	Ha			73.035,7	99,95	
<b>2. Thủy sản</b>						
- Sản lượng thủy sản khai thác	Tấn	265.000		233.695,5	101,9	88,2
- Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Tấn	10.913		5.855,8	90,7	53,7
<b>3. Công nghiệp</b>						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	%	102,3	105,46		97,62	
<b>* Một số sản phẩm chủ yếu:</b>						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	997	8.708	104,4	72,57
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	984	7.789	100,3	59,92
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	65.000	6.100	49.256	107,4	75,78
- Bia các loại	1.000 lít	220.000	20.717	175.500	108,7	79,77
- Nước khoáng	1.000 lít	130.000	9.370	82.459	101,6	63,43
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.100.000	650.504	4.800.814	87,4	78,70
- Phân bón	Tấn	32.000	3.287	25.719	100,9	80,37
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	35.520	272.222	93,7	59,18
- Đá xây dựng các loại	1.000 m <sup>3</sup>	16.000	168,72	1.315	108,0	8,22
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	60.000	5.435	26.415	108,8	44,03
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	17.000	1.367	11.431	100,1	67,24
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.050	151,2	1.135,2	85,8	55,37
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.200	219,70	1.918,84	113,2	87,22
- Nước máy thương phẩm	1.000 m <sup>3</sup>	18.000	1.757	14.101	110,9	78,34
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	700.000	68.266	408.095	91,3	58,30
- Cuộn cám	1.000 cái	90.000	6.200	50.026	87,8	55,58
- Giày da các loại	1.000 đôi	14.500	1.205	11.613	130,8	80,09
- Sợi bông	Tấn	45.000	4.720	41.818	135,9	92,93
- Thép xây dựng	1.000 tấn	5.474	450	3.985	127,5	72,80
<b>4. Thương mại</b>						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	76.822	6.452	57.926,8	108,6	75,4
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.500	248	2.122,0	112,8	84,9
<b>* Mặt hàng XK chủ yếu</b>						
+ Thuỷ sản	"	28	3,69	24,9	115,2	89,0
+ Tinh bột mỳ	"	165	9,09	111,6	107,1	67,7
+ Đồ gỗ	"	5	0,93	5,2	141,4	103,7
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	170	8,65	83,6	75,9	49,2

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2024</b>	<b>Ước TH tháng 9/2024</b>	<b>Lũy kế 9 tháng năm 2024</b>	<b>% TH lũy kế so với cùng kỳ 2023</b>	<b>% TH lũy kế so với KH năm 2024</b>
+ May mặc	"	120	3,26	63,7	69,6	53,1
+ Hàng thực phẩm chế biến	Triệu USD	5	0,43	3,9	96,6	77,4
+ Sản phẩm cơ khí	"	157	9,24	108,6	89,6	69,2
+ Dầu FO	"	90	7,31	48,1	77,7	53,4
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	170	13,48	134,7	124,4	79,2
+ Giày da các loại	"	190	18,38	172,8	126,6	90,9
+ Thép	"	900	97,00	861,8	120,7	95,8
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	500	76,62	503,2	124,6	100,6
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.700	480,43	3.577,4	129,5	96,7
* <i>Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	125	16,58	123,3	118,8	98,6
+ Sắt thép	"	1.760	256,69	2.076,9	152,2	118,0
+ Dầu thô	"	1.300	141,35	882,3	95,1	67,9
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	330	44,81	342,1	143,3	103,7
+ Bông các loại	"	143	14,51	111,2	121,9	77,7
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	8	0,37	4,5	24,8	56,7
+ Khác	"	34	6,14	37,1	212,7	109,2
<b>5. Thu - Chi ngân sách</b>						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	25.551	1.747,95	21.356,30	116,4	83,6
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	17.640	920,65	12.018,80	98,7	68,1
+ Trong đó: Thu từ NM lọc dầu	"	8.205	454,00	6.068,31	96,3	74,0
- Thu hoạt động XNK	"	7.780	824,59	9.290,10	151,4	119,4
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	18.595	1.770,33	9.726,32	106,6	52,3